

PHỤ LỤC 01
DỰ TOÁN CHI TIẾT

Hội nghị tư vấn giới thiệu việc làm cho Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn (Thực hiện Tiểu dự án 3 - Dự án 4 - Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH)

(Kèm theo Quyết định số 1168 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của UBND đặc khu Lý Sơn)

Số lượng: 80 người/lớp x 3 lớp = 240 người

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	Chi phí hợp đồng tổ chức bồi dưỡng lớp học (I) + (II)				139.500.000	
1	Làm việc với nhà tuyển dụng, tổng hợp thông tin tuyển dụng; tổng hợp hồ sơ, thông tin người đăng ký việc làm bàn giao cho nhà tuyển dụng	Buổi	8	2.000.000	16.000.000	Khoản 1 Điều 71 Thông tư số 55/2023/TT-BTC (chi khác)
2	Thủ lao giảng viên (báo cáo thông tin thị trường lao động)	Buổi	3	2.000.000	6.000.000	Khoản 2 Điều 71 -> điểm c, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC -> điểm a, khoản 2, Điều 5, Thông tư số 36/2018/TT-BTC
3	Thủ lao tư vấn viên: 2 người/buổi x 2 buổi x 1.000.000đ/người	Buổi	3	2.000.000	6.000.000	Khoản 1 Điều 71 Thông tư số 55/2023/TT-BTC (chi khác)
4	Mua tài liệu hội nghị	Tập	240	180.000	43.200.000	Khoản 2 Điều 71 -> điểm c, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
5	Văn phòng phẩm cho người tham dự	Người	240	30.000	7.200.000	Khoản 2 Điều 71 -> điểm c, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
6	Văn phòng phẩm cho báo cáo viên, tư vấn viên	HN	3	300.000	900.000	Khoản 2 Điều 71 -> điểm c, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
7	Chi phí gửi nhận hồ sơ của người lao động cho đơn vị tư vấn tuyển dụng	HN	3	500.000	1.500.000	Khoản 1 Điều 71 Thông tư số 55/2023/TT-BTC (chi khác)
8	Chi thuê hội trường tổ chức hội nghị, hệ thống âm thanh, máy chiếu	Buổi	3	5.000.000	5.000.000	Khoản 1, Khoản 2 Điều 71 -> điểm c, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
9	Vệ sinh hội trường, khu vực tổ chức hội nghị	Buổi	3	300.000	900.000	Khoản 2 Điều 71 -> điểm c, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
10	Nước uống người tham dự (50.000đ/buổi)	Người	240	50.000	12.000.000	Khoản 2 Điều 71 -> điểm c, khoản 2 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC -> Thông tư 12/2025/TT-BTC

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
11	Nhân viên phục vụ (2 người x 1 buổi x 3 buổi)	Người	6	500.000	3.000.000	Khoản 1 Điều 71 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
12	Hỗ trợ tiền ăn cho giảng viên, tư vấn viên, nhân viên phục vụ (300.000đ/ngày x 1,5 ngày)	Người	5	450.000	2.250.000	Khoản 2 Điều 71 -> Điểm a Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC -> Thông tư 12/2025/TT-BTC
13	Chi phí vé tàu (410.000đ/người/2 lượt)	Người	5	410.000	2.050.000	Thông tư 12/2025/TT-BTC
14	Chi phí thuê xe đi lại nội vùng 150.000đ/người/ngày x 2 ngày (về trễ)	Người	5	300.000	1.500.000	Thông tư 12/2025/TT-BTC
15	Chi phí bố trí nơi nghỉ cho giảng viên, tư vấn viên, nhân viên phục vụ (400.000đ/ngày x 2 ngày, về trễ)	Người	5	800.000	4.000.000	Khoản 3, Điều 1 Thông tư 12/2025/TT-BTC
16	Khai mạc, bế mạc: nước uống, tài liệu cho đại biểu, khách mời, phục vụ, ...	Lần	3	2.000.000	6.000.000	Khoản 1 Điều 71 Thông tư số 55/2023/TT-BTC (chi khác)
17	Làm Phong, bàn tư vấn, hoa để bàn, bảng để bàn, standee...	HN	1	7.000.000	7.000.000	Khoản 1 Điều 71 Thông tư số 55/2023/TT-BTC (chi khác)
18	Truyền thông thu hút người tham dự: thiết kế, in ấn, treo phướn, bangrol ở các tuyến đường chính, khu dân cư	HN	1	15.000.000	15.000.000	Chi khác, điểm d, khoản 2, Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC
II	Kinh phí chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương từ ngân sách nhà nước	Người	240	75.000	18.000.000	
	Tổng cộng mục I+II				157.500.000	